

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2010

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bãi bỏ các thủ tục hành chính áp dụng tại Ủy ban nhân dân  
quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh  
trong các lĩnh vực lao động - tiền lương - tiền công, việc làm,  
bảo hiểm y tế, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bảo trợ xã hội**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND-ĐA30 ngày 20 tháng 4 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 7055/TTr-LĐTBXH-VP ngày 26 tháng 7 năm 2010,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ thủ tục hành chính áp dụng tại Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

**1. Bãi bỏ 13 thủ tục hành chính áp dụng tại Ủy ban nhân dân quận - huyện**

**được công bố tại Quyết định số 3492/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố. Cụ thể như sau:**

1.1. Thủ tục Đăng ký báo cáo giảm lao động trong lĩnh vực nhà hàng - cửa hàng ăn uống - vũ trường - karaoke - khách sạn - nhà trọ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, số thứ tự 07 mục XVIII Phần II thuộc lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công, mã số hồ sơ: 094818.

1.2. Thủ tục Đăng ký khai trình tình hình sử dụng lao động trong lĩnh vực nhà hàng - cửa hàng ăn uống - vũ trường - karaoke - khách sạn - nhà trọ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, số thứ tự 08 mục XVIII Phần II thuộc lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công, mã số hồ sơ: 094819.

1.3. Thủ tục Đăng ký giảm lao động trong lĩnh vực nhà hàng - cửa hàng ăn uống - vũ trường - karaoke - khách sạn - nhà trọ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, số thứ tự 09 mục XVIII Phần II thuộc lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công, mã số hồ sơ: 094820.

1.4. Thủ tục Đăng ký tăng lao động, số thứ tự 10 mục XVIII Phần II thuộc lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công, mã số hồ sơ: 094821.

1.5. Thủ tục Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho diện xóa đói giảm nghèo, số thứ tự 07 mục XIX Phần II thuộc lĩnh vực bảo hiểm y tế, mã số hồ sơ: 092326.

1.6. Thủ tục Xét công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em, số thứ tự 03 mục XXI Phần II thuộc lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em, mã số hồ sơ: 092147.

1.7. Thủ tục Điều tra, lập danh sách hộ đưa vào diện xóa đói giảm nghèo, số thứ tự 02 mục XXIII Phần II thuộc lĩnh vực việc làm, mã số hồ sơ: 097415.

1.8. Thủ tục Xét cho vay vốn của dự án vay Quỹ xóa đói giảm nghèo tạo việc làm cho lao động nghèo (đối với dự án có mức vốn trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng), số thứ tự 05 mục XXIII Phần II thuộc lĩnh vực việc làm, mã số hồ sơ: 097488.

1.9. Thủ tục Xét cho vay vốn của dự án vay Quỹ xóa đói giảm nghèo tạo việc làm cho lao động nghèo (đối với dự án có mức vốn trên 500 triệu đồng), số thứ tự 06 mục XXIII Phần II thuộc lĩnh vực việc làm, mã số hồ sơ: 097490.

1.10. Thủ tục Đề nghị xóa hoặc khoan nợ cho các trường hợp hộ vay vốn xóa đói giảm nghèo mất khả năng thanh toán, số thứ tự 07 mục XXIII Phần II thuộc lĩnh vực việc làm, mã số hồ sơ: 097491.

1.11. Thủ tục Phê duyệt dự án vay vốn Quỹ xóa đói giảm nghèo của Tổ vượt nghèo, số thứ tự 08 mục XXIII Phần II thuộc lĩnh vực việc làm, mã số hồ sơ: 097492.

1.12. Thủ tục Đề nghị phân bổ vốn cho vay các dự án vay vốn của Tổ vượt nghèo, số thứ tự 09 mục XXIII Phần II thuộc lĩnh vực việc làm, mã số hồ sơ: 097492.

1.13. Thủ tục Xây dựng nhà tình thương từ quỹ vì người nghèo, số thứ tự 21 mục XXIV Phần II thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, mã số hồ sơ: 092565.

**2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính áp dụng tại Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn được công bố tại Quyết định số 3451/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố. Cụ thể như sau:**

2.1. Thủ tục Xác nhận hộ nghèo, số thứ tự 09 mục XXI Phần II thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, mã số hồ sơ: 101371.

2.2. Thủ tục Xác nhận đơn xin xe lăn, số thứ tự 11 mục XXI Phần II thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, mã số hồ sơ: 101385.

2.3. Thủ tục Xác nhận đơn xin mổ mắt miễn phí, số thứ tự 12 mục XXI Phần II thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, mã số hồ sơ: 101398.

2.4. Thủ tục Xác nhận đơn vay vốn C.E.P, số thứ tự 13 mục XXI Phần II thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, mã số hồ sơ: 101394.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**